Dục Mỹ, Lò Luyện Thép

Từ quận Ninh Hoà theo quốc lộ 21 đi Khánh Dương, sẽ ngang qua Trung tâm Huấn luyện Biệt Động Quân Dục Mỹ. Đây là một yếu khu quân sự, bao gồm Trường Pháo Binh, Trung tâm Huấn luyện Lam Sơn, cùng sân bay dã chiến. Trung tâm Huấn luyện Biệt Động Quân ngoài việc đào tạo tân binh còn đảm nhận huấn luyện về Rừng Núi Sình Lầy và Viễn Thám. Khóa sinh thụ huấn được tuyển chọn từ các đơn vị của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Riêng khóa RNSL trao đổi kinh nghiệm chiến trường theo từng địa thế. Các phái đoàn quân sự ngoại quốc viếng thăm trung tâm, nhìn thao trường và kỷ luật, đều công nhận đây là lò luyện thép bậc nhất của vùng Đông Nam Á.

Kể từ khóa 16 tất cả những sinh viên sĩ quan Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam trước khi ra trường phải thụ huấn ở Trung tâm Huấn luyện Biệt Động Quân Dục Mỹ. Khởi đầu chỉ có hai tuần, nhưng những khóa kế tiếp theo chương trình huấn luyện lần lượt thay đổi đến sáu tuần lễ. Ngoài những hiểu biết về Văn Hóa và căn bản Quân Sự cấp đại đội, Bộ chỉ huy nhà trường muốn người sĩ quan tốt nghiệp có đầy đủ kinh nghiệm chiến đấu thực tế trên 4 vùng chiến thuật làm hành trang xông vào lửa đạn.

Thu thập kết quả của từng khóa, Bộ chỉ huy nhà trường đã có một kế hoạch thật chu đáo cho khóa 22 theo chương trình thụ huấn 2 năm, những buổi thuyết trình, những kinh nghiệm từ Niên Trưởng Phạm xuân Thất sĩ quan cán bộ, đã hoàn tất khóa học này. Được sự chấp thuận vào tháng 8, các SVSQ sắp thụ huấn Dục Mỹ, tập họp tại sân cờ và bắt đầu chạy bộ lúc 6 giờ sáng theo lộ trình qua miếu Tiên Sư, Chi Lăng, ra Hồ Than Thở rồi vòng ngược trở về trường. Mươi phút sắp xếp phòng ngủ, tập họp dùng điểm tâm, chúng tôi đến phòng học hoặc ra bãi chiến thuật. Ngày trôi qua, bước chân thêm vững chắc, chúng tôi chạy xa đến trường Yersin bên hồ Xuân Hương, hít thở không khí mù sương của thị xã Đà Lạt, vừa chạy vừa đếm số, âm thanh vang vọng phá tan cảnh tĩnh mịch trên núi đồi, kèm theo những nụ cười rạng rỡ.
Sự hy sinh của SVSQ Huỳnh văn Thảo trong ngày bầu cử Tổng Thống cũng là tuần cuối cùng phải rời trường Mẹ. Nỗi buồn mất bạn, nhưng nhiệm vụ còn nhiều thử thách, chúng tôi chuẩn bị hành trang gồm ba–lô, súng đạn, bi–đông, gamen, ca inox, túi quân trang vỏn vẹn bộ quân phục tác chiến, một bộ ka–ki vàng, poncho, võng nylon, mùng, mền, cùng vài vật dụng lính

kỉnh cá nhân. Đặc biệt võng nylon và dây chúng tôi đặt mua ở gian hàng chị Chúc trong khuôn viên chợ Đà Lạt. Châm ngôn "Chúng tôi không màng an lạc dễ dàng, mà chỉ khát khao gió mưa cùng nguy hiểm" làm háo hức lòng người trai trẻ cố tìm giấc ngủ trong màn đêm, nhưng vẫn nghe những bước đi chậm rãi của toán tuần tiễu.

Trung tâm Huấn luyện Biệt Động Quân

Phi cơ C–123 đưa chúng tôi từ Cam Ly đáp xuống sân bay dã chiến Lam Sơn. Không khí nóng ập vào bụng phi cơ vừa hé mở, trước mắt là bãi cát trắng cùng những bụi chồi nhỏ bên ngoài hàng rào kẽm gai, xe GMC chờ sẵn và chở chúng tôi đến doanh trại trong Trung tâm Huấn luyện Biệt Động Quân Dục Mỹ với toàn thân ướt đẫm mồ hôi. Đó là dãy nhà có vách và mái lợp, tất cả đều bằng tole, chung quanh toàn cát trắng, Khí hậu thay đổi đột ngột từ sự mát mẻ của Đà Lạt qua cái nóng của Dục Mỹ, lại thêm doanh trại toả nhiệt nên mồ hôi toát ra làm cơ thể bải hoải. Được sự hướng dẫn bỏ viên thuốc muối vào bi–đông nước và lắc đều trước khi uống, muối khoáng được bồi đắp, nên cảm thấy dễ chịu hơn.

Ngày hôm sau chúng tôi bị chia ra làm hai toán, màu vàng và màu đỏ. Theo danh sách, số thứ tự thay thế tên của khóa sinh. Thảo ở toán màu vàng, và là biệt động quân 71. Cả ngày chúng tôi sắp xếp chỗ ngủ, tháo bảng tên cũ thay bảng khác bằng số và may màu của toán nơi cổ áo. Đây là thời gian để cơ thể thích hợp dần với không khí mới. Hai sĩ quan Biệt Động Quân là Trung úy Triêm, sĩ quan kỷ luật và Thiếu úy Cho, sĩ quan phụ tá, ra lệnh tập họp theo thời gian, chấn chỉnh dần mặt và đếm số trước khi dẫn chúng tôi đến nhà ăn của trung tâm.

Ngày kế tiếp, chúng tôi phải trải qua cuộc khảo sát về thể lực như leo giây, hít đất, hít trên xà ngang, chạy tốc độ 100 thước, đặc biệt chạy vòng quanh 3 cây số. Sau bữa cơm chiều, chúng tôi được thoải mái đi câu lạc bộ, cũng như nhìn cảnh sinh hoạt của các khóa sinh Biệt Động Quân.

Còi tu huýt vang lên, chúng tôi túa ra sân tập họp một cách nhanh chóng, Trung úy sĩ quan kỷ luật cho biết hôm nay là ngày khai giảng, chúng tôi chạy sáng, rồi trở về dùng điểm tâm, sau đó đến phòng hướng dẫn về chương trình thụ huấn. Đã được tập luyện sẵn, buổi chạy sáng đầu tiên theo quốc lộ 21 đến chợ Dục Mỹ rồi trở về làm hai vị sĩ quan cán bộ và các ha sĩ quan phụ tá phải cố gắng mới bám sát theo chúng tôi.

Rời khỏi doanh trại là chúng tôi chạy đều bước, súng cầm tay, đếm số và lập lại theo lời hướng dẫn của Thiếu úy Cho:

Ta là,...ta là

Biệt Động,...Biệt Động

không thích,...không thích

đi xe,...đi xe

chỉ thích,...chỉ thích

chạy bộ,...chạy bộ

một hai ba bốn,...một hai ba bốn...

Tuần lễ đầu được huấn luyện trong lớp học, chúng tôi phải xưng hô theo cấp bậc của sĩ quan phụ tá kỷ luật, và các hạ sĩ quan huấn luyện viên. Chẳng hạn như:

– Chào Trung sĩ huấn luyện viên, Biệt Động Quân 71…

Đối với chúng tôi, chạy sáng, hoặc chạy bộ đến lớp học, giống như giai đoạn tân khóa sinh, thời gian đó chúng tôi là những bạch diện thư sinh, bước vào ngưỡng cửa nhà binh với bầu nhiệt huyết, giờ đây đã trải qua 22 tháng quân trường, có một sức lực dồi dào với tâm niệm bảo vệ tổ quốc, phục vụ quân đội, sẵn sàng vượt qua những thử thách đang chờ đón tại lò luyện thép.

Vào tuần thứ hai sau khi chạy sáng, trở về xếp giường ngủ, chúng tôi tập họp, giá súng trước nhà ăn, dùng điểm tâm, rồi súng cầm tay chạy đều bước, vừa đếm số, vừa hô to:

Ta là Biệt Động, không thích đi xe, chỉ thích chạy bộ…

Những chiếc xe đò trên quốc lộ 21 đôi lúc phải nối đuôi sau đoàn quân và khi đường trống, vượt qua với những bàn tay vẫy chào. Kể từ lúc này cơm trưa được xe chở ra bãi học cho chúng tôi, vùng này cát trắng, những bụi rậm thấp, thỉnh thoảng có vài cây cao không quá 4 thước tây, bóng mát không đủ che vào lúc trưa, do đó ngoài bãi học cũng là cách luyện tập cơ thể thích ứng với mọi hoàn cảnh. Súng theo thế tác chiến, đội hình chiến thuật, lúc chuyển quận sang bãi học khác, bước chân trên cát trắng như trì kéo mạnh, thêm cái nắng mặc tình đùa nhảy trên phần da thịt bên ngoài bộ quân phục tác chiến. Kỹ thuật uống nước có pha viên thuốc muối trong bi–đông được chúng tôi áp dụng, giữ nước trong miệng, rồi từ từ cho từng ngụm nhỏ vào thực quản, mồ hôi thoát ra chúng tôi không lau khô, một vài cơn gió nhè nhẹ làm cơ thể cảm thấy mát mát dễ chịu. Gian nan nhất là vượt đoạn đường chiến binh trong thời gian ấn định. Số lượng chướng ngại vật nhiều hơn, leo thang cao hơn, bò dưới hàng rào kẽm gai thấp hơn, vượt tường nhà, cửa sổ… tuy nhiên chúng tôi có điều kiện tốt là sinh viên sĩ quan, cuộc sống ở quân trường điều độ, thể chất được tập luyện, nên chúng tôi đều vượt qua.

Tất cả các bãi học đều trên cát trắng, không một bóng cây, chỉ riêng về lớp học mìn bẫy, có vài cây nhỏ và những đám chồi lấp thấp tạo ra bóng mát. Buổi sáng sau phần trình bày sơ lược về tác dụng của mìn bẫy trong chiến tranh du kích, chúng tôi được huấn luyện viên cho nghỉ giải lao. Chương trình thụ huấn liên tục, không ngày nghỉ, cho nên khi được lệnh chúng tôi tìm bóng mát và ngã người trên cát, mươi phút thoải mái. Khi được lệnh huấn luyện viên trở về lớp học, người thì chân đá vào dây nhỏ, người thì vừa ngồi xuống trên băng gỗ, những tiếng nổ vang lên mọi nơi, chúng tôi bị vướng mìn bẫy, Sau khi được huấn luyện viên cho đứng lên, ngồi xuống vài lần, rồi tan hàng ra ngoài nghỉ thêm mươi phút để các phụ tá tháo gỡ dây bẫy. Vào bóng mát, chúng tôi lại nghe tiếng nổ trong đám chồi. Bài học về mìn bẫy một cách thực tế và thật bất ngờ, luôn xảy ra nhất là những vùng xôi đậu.

Chúng tôi được bò dưới hỏa lực với tiếng đạn xé gió rợn người, tạo cái cảm giác đang hiện diện trên chiến trường. Chúng tôi được thực tập làm “đề lô” điều chỉnh hỏa lực yểm trợ trên sân giảm xạ tại trường Pháo Binh. Hai khẩu đại bác nhỏ, bắn bằng hơi, và rất chính xác. Tại căn cứ núi Đeo, có nhiều bãi tập, như bãi tuột núi, bãi thoát hiểm mưu sinh, bãi đi dây kinh dị và đi dây tử thần, đặc biệt có làng việt cộng, những vị trí căn bản mà địch quân có thể ẩn núp như trên mái nhà, trong vách, chỗ trú tạm trú ngầm dưới bếp, dưới bụi tre mà những ống tre già là lỗ thông hơi và lắng nghe động tỉnh….

Đối với chúng tôi đó là những bài học mới lạ nên gây nhiều cảm hứng thích thú. Sau gần mười lăm phút chạy đều bước, chúng tôi đến căn cứ núi Đeo. Trong lúc dừng nghỉ, chúng tôi đi vòng quanh đài tuột núi. Một tháp xây bằng xi–măng cao khoảng 20 thước, mặt quay về lớp

học thì thẳng tắp, mặt bên sau chia ra nhiều tầng và có cầu thang đi lên, tầng cuối cùng có một khoảng bằng phẳng và có những ô cửa lớn như trên các cổng thành cổ. Bài học được huấn luyện viên hướng dẫn rành mạch, với những kinh nghiệm của bao nhiêu khóa đã thụ huấn, huấn luyện viện trình bày vắn tắt, dễ hiểu cũng như giới thiệu vài phương pháp dùng để di chuyển xuống những vách núi, như thế choàng vai dùng cho vách núi thoai thoải, đặc biệt vách núi đứng phải dùng cái móc khóa còn gọi là tuột dây Thụy Sĩ.

Sau phần trình bày, chúng tôi quan sát huấn luyện viên Biệt Động Quân biểu diễn các tư thế tuột núi khác nhau, cũng như cấp cứu trong trường hợp khóa sinh bị trở ngại, treo lơ lửng trên dây. Chúng tôi thực tập cột dây đai choàng qua hai bên đùi rồi cột lại quanh bụng. Tuần tự từng người theo lệnh của huấn luyện viên leo lên đài. Càng lên cao cảm thấy sức nặng bị giảm đi, trên tầng cuối cùng, mỗi cửa sổ có một huấn luyện viện hướng dẫn, kiểm soát kỹ càng lại dây đai có chắc chắn không, cách móc khóa Thụy Sĩ vào dây đai và quấn một vòng vào dây tuột núi. Tùy theo bạn thuận tay trái hoặc phải, tay thuận nắm vào phầu dây phía trên cao, tay còn lại nắm vào dây bên dưới làm nhiệm vụ một cái thắng. Đứng tư thế nghiêng người nơi cửa sổ, Thảo hô to:

– Biệt động quân 71 xuống núi.

Rồi nhún chân búng người rời khỏi đài.

Khi đứng nghiêng người nơi cửa sổ, Thảo thấy sợ sợ, nhưng lúc tuột xuống và thắng lại nửa chừng, rồi lại nhún chân búng người lần nữa lúc thắng lại thì chân đã chấm đất nhẹ nhàng. Lúc đó mới thấy sảng khoái.

Thảo mở dây đai cùng khóa Thụy Sĩ, găng tay, trao lại cho huấn luyện viên rồi trở vào hàng ngồi nhìn bạn mình. Trong bài học này, bạn Lê văn Khen vì nâng phần phía sau để thắng quá cao, nên dây cọ sát mạnh vào mông làm phần da vùng này bị phỏng. Một số yêu cầu được tuột dây lần nữa, nhưng không được chấp thuận. Bên cạnh có bãi học đi dây tử thần sát bờ sông Cay. Một điểm đặc biệt là có mấy cây cổ thụ cao và to mọc hai bên bờ. Sau khi được hướng dẫn thật kỹ càng, chúng tôi tuần tự theo thang dây leo lên cao, rồi đi Dây Heo lần ra ngã tẻ của dây, hai tay nắm chắc và đeo tòn ten. Thảo nhìn thẳng về phía trước và hô to:

– Biệt động quân 71 xuống suối.

Rồi buông tay rơi xuống. Huấn luyện viên hướng dẫn cho biết đừng có nhìn xuống suối thấy cao quá, hoảng sợ không dám buông tay.

Quả thật vậy, sau khi hô to 3 lần:

– Biệt động quân số 2 xuống suối, Sát! Sát! Sát!

Nhưng anh vẫn nắm chặt sợi dây. Anh định co người lên để móc chân vào dây bò ngược trở lại, nhưng không thể co cao hai chân được, đeo mãi đến lúc sức không kham, đành nhắm mắt xuôi tay rơi xuống.

Trường hợp không biết bơi, phải hô to:

– Biệt động quân… không biết bơi xuống suối.

Khi bạn rơi xuống sẽ có chiếc xuồng cao su vớt bạn lên, hy vọng không ai bị uống nước. Xong dây kinh dị, chúng tôi theo thang dây lên khá cao của một cây cổ thụ khác, lần theo cầu

với ba sợi dây cáp bắc qua sông. Nhiều người cùng bước trên cầu dây nên nó nhún nhảy, đong đưa, nếu không cẩn thận sẽ bị hất văng xuống nước.

Qua hết cầu dây, chúng tôi tiếp tục leo lên cao, lần này là thanh gỗ đóng dính vào thân cây. Cứ ngước mặt nhìn lên và vững tay nắm. Cuối cùng tới sàn gỗ. Giống như các bạn, sau khi nhận những lời dặn của huấn luyện viên, hai bàn tay Thảo nắm vào cái móc của ròng rọc nằm trên dây cáp. Như mọi lần, Thảo hô to và lập lại:

– Biệt động quân 71 xuống suối.

Thảo đu nhẹ để hai chân hổng trên sàn gỗ và ròng rọc bắt đầu lăn xuống dốc càng lúc càng nhanh.

Âm thanh cọ sát của ròng rọc và dây cáp bọc kín đôi tai, nhưng cặp mắt dán chặt vào người huấn luyện viên đứng bên bờ sông gần cuối phần dây. Khi người này phất cờ màu đỏ, Thảo co cao hai chân thẳng góc với thân mình rồi buông ròng rọc. Người Thảo chạm ngay mặt nước, chìm xuống, Thảo ngoi đầu lên và bơi vào bờ.

Tại bãi thoát hiểm mưu sinh, chúng tôi làm bẫy cò ke căn bản, chặt dây leo để lấy nước uống, Trong trường hợp không có địa bàn, tìm cách định hướng vào ban ngày có mặt trời, và ban đêm xem sao Bắc Đẩu và Thập Tự... tất cả những kinh nghiệm thực tế giúp chúng tôi vững tin hơn.

Căn Cứ Núi

Ba tuần lễ tại trung tâm huấn luyện trôi qua, chúng tôi được chở vào Căn Cứ Núi nằm trong dãy Chu Giung, từ xa chúng tôi thấy thác nước cao đổ xuống thật đẹp. Vùng này có những vách núi thoai thoải, chúng tôi thực tập dùng thế choàng vai để vượt qua và tiếp tục cuộc di hành.

Vào đến căn cứ Núi, chúng tôi được rải đều thành tuyến, cột dây võng, mắc poncho làm mái che mưa vì vùng này cây rừng rợp mát, có những hố cá nhân đào sẵn để sẵn sàng chiến đấu. Buổi sáng được đánh thức và tập hợp ngay trung tâm căn cứ. Nơi đây có một khoảng trống, rải rác vài căn lều vải như ban cứu thương, bộ chỉ huy căn cứ và bãi học. hình như các huấn luyện viên cùng phụ tá, ban đêm phải đi kích để giữ an toàn cho khóa sinh vì vùng này nguy hiểm. Buổi sáng là phần giảng dạy về lý thuyết cùng kinh nghiệm thực tế, sau đó huấn luyện viên chia chúng tôi thành các tiểu đội rồi chỉ định từng tiểu đội trưởng cùng một sĩ quan Biệt Động Quân đi theo giám sát. Cơm trưa và nước trà nóng được chở vào căn cứ, tùy theo khả năng tài chánh, có thể mua thêm thức ăn như hộp thịt heo ba lát, hay trái cây. Mọi người cố gắng dùng bữa thật nhanh để có chút thì giờ nghỉ thoải mái. Sau đó chúng tôi đi thám sát mục tiêu, kỹ thuật ngụy trang và di chuyển được áp dụng triệt để, những người lính Biệt động quân giả địch quân hiện diện sinh hoạt tại mục tiêu. Trở về căn cứ lập sa bàn, thảo kế hoạch, ban lệnh hành quân, dùng xong cơm chiều tất cả chuẩn bị ngụy trang, cột chặt quân phục, dùng lá cây mục (có chất lân tinh) gắn trên lưng để người đi sau nhìn thấy, giữ đội hình di chuyển, dấu hiệu nhận dạng cho cuộc đột kích vào ban đêm và rút lui nhanh. Người sĩ quan giám sát có quyền khai tử khóa sinh nào không theo đúng những kỹ thuật tác chiến, người khóa sinh bị chết sẽ bị trừ vào điểm tổng kết tốt nghiệp.

Đây là vùng núi, có những thông thủy thượng nguồn của dòng suối, lúc chúng tôi đi qua nước chỉ lấp xấp tới đầu gối, nhưng sau đó cơn mưa trút xuống tầm tã, khi đột kích xong, chúng tôi rút lui nhanh về thì con suối trở thành rộng lớn, nước chảy cuồn cuộn. Một sợi dây cáp to bắt

ngang qua, nhưng vẫn còn bên dưới mực nước, kỹ thuật là người phải đứng trước dây cáp, đưa lưng về phía thượng lưu, khi phăng theo dây mặt nhìn về hạ lưu xuôi dòng chảy của nước. Toán chúng tôi có người bị bung khóa dây súng, khẩu Garant trôi theo dòng lũ. Về đến căn cứ cũng 3 giờ sáng. Cố gắng cởi đôi giày trận, thoa thuốc chống muỗi rồi ngã người lên võng.

Ba ngày sau, chúng tôi tấn công, đột kích cấp trung đội và cuối cùng là hành quân cấp đại đội. Trước tiên là đại đội di chuyển lập căn cứ bí mật, từ đây tung ra các toán thám sát, phối hợp tin tức, lập sa bàn, ban lệnh hành quân và xuất phát tấn công hoặc đột kích ban đêm.

Trong lúc mở đường, khinh binh tiền sát Hoàng Ngọc Can ra hiệu lệnh báo cáo có nhiều dấu chân Cọp, tuy nhiên ban ngày và cả đoàn quân trang bị Carbin M2, Garand M1, mà đạn đã lên nòng thì có sợ chi. Trong đêm tối đóng quân tại căn cứ bí mật, anh Can có cái võng Mỹ với mùng và poncho dính chung vào nhau. Khổ võng dài, nên anh cột dây vào hai thân cây hơi nhô ra ngoài vòng phòng thủ và sát cận đường mòn xuống suối.

Bỗng nhiên có loạt tiếng súng nổ lúc nữa đêm, phản ứng cấp thời là lăn ra khỏi võng, chụp khẩu Garand, nhảy xuống hố, tiếng người sĩ quan Biệt Động Quân giám sát:

– Chắc bị rồi

Thảo phân vân cố mở mắt thật lớn quan sát phía trước, chợt có tiêng la trong đêm vắng càng làm tăng thêm sự kỳ bí. Nhưng vài phút sau được biết bạn Hoàng Ngọc Can bị Cọp chụp vào võng, may anh này ôm súng Carbin ngủ nên bóp cò, súng nổ làm chúa sơn lâm phóng đi mất. Anh Trương văn Tang nghe súng nổ giật mình tỉnh giấc, tay vội chụp khẩu Garand, té ra là con rắn nên hoảng hốt la lên. Anh Can được tản thương về bệnh viện Nguyễn Huệ ở Nha Trang và cũng từ đó anh có một tên ngộ nghĩnh: “Can Cọp vồ”.

Đại đội tấn công mục tiêu vào lúc rạng đông, sau khi hoàn thành nhiệm vụ, đơn vị di chuyển nhanh đến điểm tập trung và có xe chở về trung tâm huấn luyện. Đây là lúc để chúng tôi tẩy sạch bụi hành quân và chuẩn bị đến Căn Cứ Rừng vào sáng sớm hôm sau.

Căn Cứ Rừng

Buổi chiều đầu tiên tại căn cứ rừng Thảo và các bạn được tự do ra suối nước nóng, nhìn nước phun ra từ những tảng đá, khói tỏa mù mịt, đi lần theo dòng chảy thật xa, nước nguội dần, nơi đây cuối tuần người dân đến vui chơi, họp mặt cũng như cắm trại.

Chúng tôi bố trí thành tuyến đóng quân, đào hố chiến đấu. Cũng những bài học tuần thám, đột kích, tấn công... nhưng ở địa thế rừng, đặc biệt vùng này tránh đừng bước vào dòng nước đục như sữa, da chân sẽ bị lột, tróc ra. Trong rừng có nho dại và nhiều dây leo để lấy nước uống.

Cả yếu khu Dục Mỹ và các căn cứ thao dượt thường hay có mầm bệnh ngã nước nên thỉnh thoảng trên bầu trời, lời nói được lập đi lập lại phát ra từ một chiếc phi cơ quan sát:

– Để bảo vệ sức khỏe cho đồng bào, chúng tôi sẽ phun thuốc diệt trừ muỗi gây sốt rét. Thuốc chỉ tác dụng giết muỗi mà thôi, không có hại gì đến đồng bào.

Mươi phút sau, một chiếc máy bay phun thuốc như những hạt sương nhỏ. Mặc dù chúng tôi đã bắt đầu uống thuốc ngừa sốt rét chloroquine một tuần trước khi lên đường đi Dục Mỹ, một vài người lên cơn sốt và được chở về bệnh xá.

Sau phần lý thuyết và kinh nghiệm chiến trường vào buổi sáng, buổi chiều từng toán tổ chức thám sát, các sĩ quan giám định đi theo và đóng góp ý kiến lúc bàn thảo kế hoạch trên sa bàn. Đây là địa thế rừng, không có những thông thủy làm điểm chuẩn, lá cây che kín bầu trời, sau khi đột kích lúc nửa đêm, phân tán về điểm tập trung rồi rút quân, trời tối khó xác định toạ độ, định hướng bằng địa bàn nên có toán về đến căn cứ lúc bình minh. Những ngày ở căn cứ, nếu mọi việc tốt đẹp, về sớm nhất cũng phải hai, ba giờ sáng, chợp mắt bốn, năm tiếng đồng hồ cũng tạm đủ, còn về quá trễ coi như phải chống mí mắt lên để học bài chiến thuật kế tiếp.

Hai ngày thực tập cấp tiểu đội, ba ngày cấp trung đội và cuối cùng cấp đại đội. Chúng tôi xếp poncho, cuộn tròn võng nylon, lấp hố, di chuyển lập căn cứ bí mật, và tấn công mục tiêu địch vào lúc rạng đông. Điểm tập trong ngoài quốc lộ 21, nơi đây có đoàn xe đưa chúng tôi về trung tâm huấn luyện để chuẩn bị ngày mai đến Căn Cứ Sình Lầy.

Căn Cứ Sình Lầy

Buổi sáng tập họp lên xe, Thảo mới biết hơn hai mươi bạn đã nằm bệnh xá vì sốt rét, anh em trong hàng quân nhìn nhau ái ngại, nhưng chỉ còn một tuần cuối cùng là chấm dứt khoá học, phải ghi nhớ uống thuốc chloroquine đúng định kỳ, thoa thuốc chống muỗi và ngủ trong mùng, dù rằng kim chích của muỗi vẫn xuyên qua võng và mùng, tuy nhiên cẩn thận đề phòng vẫn tốt hơn.

Xe chở ra ngã ba Ninh Hòa rồi xuôi về hướng Nha Trang. Đây là quê nội của Thảo. Căn nhà của Bác Hai nơi bến xe đò đi Vạn Giả, nhớ con sông chảy qua nhà ga xe lửa vào mùa nắng lộ ra những đụn cát, nơi Thảo cùng anh Lai con bác Hai đùa giỡn với bạn lối xóm rồi nhảy xuống sông. Mười hai năm không có dịp trở lại.

Đoàn xe qua khỏi đèo Rọ Tượng một quãng rồi rẽ về hướng biển, đó là căn cứ Sình Lầy.

Vùng này chỉ có bầu trời và nước mặn, chúng tôi phải kết hợp hai poncho để làm lều, dùng võng che hai đầu. Khác biệt với căn cứ núi và rừng, ban ngày chúng tôi bị mặt trời giận dữ quan sát, ban đêm được các vì sao soi sáng vỗ về, bước chân khuấy động mặt nước vẽ thành những đường sáng. Làn da chúng tôi bắt đầu sạm nắng, những vết xước do cây rừng gây cảm giác khi chạm vào nước mặn, nhưng sau đó được chữa lành nhanh chóng. Thêm một số bạn được chở về bệnh xá. Ban ngày học lý thuyết, ban đêm thực hành, người đẫm ướt, bì bõm giữa vùng đất sình. Về tới lều, cởi đôi giày, thay vội cái áo khô rồi trùm mền. Buổi tối cuối cùng, chúng tôi thu gọn hành trang trong yên lặng. Những chiếc xuồng bằng cao su dàn hàng ngang và đúng 9 giờ tối bắt đầu khởi hành. Tiếng mái chèo khuấy nước và tạo ra ánh sánh lấp lánh thật kỳ ảo. Ba giờ sáng chúng tôi đến Hòn Khói, gần bờ sóng vỗ mạnh, thật khó khăn chiếc trước, chiếc sau, chúng tôi cập vào đảo, vội vàng khiêng xuồng cao su vào trong và ngụy trang che kín.

Thảo được tháp tùng anh bạn đại đội trưởng thám sát mục tiêu. Trên nguyên tắc, phải cải dạng làm người dân, lúc một giờ trưa hai người dùng thuyền cao su nhỏ, định hướng chèo nhàn nhã. Ròng rã hai giờ sau chúng tôi tới Hòn Thị. Ngụy trang che dấu bè xong, chúng tôi từng bước tiến sâu vào đảo, rồi bò gần mục tiêu, quan sát bằng ống dòm, vẽ sơ đồ và những hoạt động của các anh lính Biệt động quân giả địch. Sau khi lập sa bàn, anh bạn đại đội trưởng ban lệnh hành quân, phân định trách nhiệm cho từng trung đội. Giờ tấn công vào lúc 5 giờ sáng với hoả hiệu đỏ.

Dưới ánh sáng các vì sao, chúng tôi cập vào Hòn Thị, che dấu xuồng cẩn thận rồi tiến sát gần mục tiêu. Hỏa hiệu đỏ vụt lên bầu trời đêm, chúng tôi tấn công theo đúng kế hoạch đã ấn định trách nhiệm của từng toán. Sau khi chiếm xong mục tiêu, chúng tôi chèo xuồng về hướng Tây. Từ trong bờ, những trái khói màu vàng nổi bật trong hàng dừa xanh ven biển.

Chúng tôi vừa đếm số vừa đẩy tay chèo, nước biển hắt mạnh vào mặt, cay cay khoé mắt. mọi người vẫn tiếp tục cố gắng chèo thật nhanh như cuộc đua thuyền trong ngày hội lớn. Sóng biển dồn dập đẩy xuồng lướt thẳng trên bãi cát trắng của làng Ngọc Diêm. Anh em chúng tôi kéo xuồng vào sâu trong bờ rồi cùng giơ mạnh hai tay làm thành hình chử V, tay nắm tay nhau san sẻ nỗi mừng vui đã vượt qua 6 tuần ròng rã của khóa học đầy cam go, vất vả. Trở về trung tâm huấn luyện, anh em có được một buổi chiều thật thoải mái, vào câu lạc bộ tẩm bổ để ngày mai vượt qua chặng đường cuối cùng của khóa học.

Chúng tôi được chở đến Ninh Hòa lúc tờ mờ sáng, gọn gàng với áo thun, quần trận, súng Garand, và bắt đầu khởi hành chạy bộ về trung tâm huấn luyện vào lúc 8 giờ sáng. Một chiếc xe cứu thương mang dấu hồng thập tự chạy theo trên suốt lộ trình. Đoạn đường dài gần mười lăm cây số, âm thanh quen thuộc của giày trận đập mạnh xuống mặt đường nhựa. Súng Garand được thay đổi từng đoạn, lúc vác vai, lúc đeo bên vai phải, khi đeo bên vai trái, hoặc choàng qua cổ. Trong giai đoạn này, súng trở thành một trở ngại, nhưng với người lính tác chiến, đó là vật bất ly thân. Mỗi một trụ cây số vượt qua là cần phải cố gắng thêm. Đường còn dài, vững bước tiến lên. Qua khúc quanh làng Việt Cộng, tới núi Đeo, qua đài tuột núi, qua đường vào căn cứ Cọp Đen, cuối cùng chạy thẳng vào trung tâm và dừng lại trước doanh trại. Làm sao diễn tả hết niềm vui của những người đã hoàn tất khóa học.

Chiều hôm đó, Trung tá Trần công Liễu chỉ huy trưởng trung tâm huấn luyện trao bằng tốt nghiệp trong lễ mãn khóa 32 hành quân Biệt Động Rừng Núi Sình lầy cho thủ khoa Châu văn Hiền. Đây là lần đầu tiên khóa sinh bị sốt rét quá nhiều. Trường đã cứu xét và sẽ cấp bằng cho những anh em bị bệnh vào giai đoạn cuối, riêng anh Can sẽ được cấp Chứng Chỉ.

Chuyến bay cuối cùng bắt buộc phải đáp xuống phi trường Phan Rang vì sương mù dầy đặc che phủ cao nguyên Langbian. Những người kém may mắn được phép dạo thăm thành phố về đêm. Có người em gái hậu phương hướng dẫn và giải thích về Phan Rang, nơi có những địa danh, thắng cảnh như Tháp Chàm, nhiều thật nhiều, đặc biệt vào mùa gió cát gây nên loét mắt người dân sống gần biển.

Khóa 22 theo chương trình thụ huấn 2 năm trở về trường Mẹ, gây nên cơn sốt cho Liên Đoàn Sinh viên Sĩ Quan, khóa 22 học 4 năm, khóa 23 bắt buộc phải uống thuốc Chloroquine và ngủ trong mùng. Một tuần lễ sau, bạn Lâm quang Tâm từ trần vì vi trùng sốt rét bạo phát. Thêm một số bạn qua trạm xá của Bác sĩ Giá, một vài anh em phải về Tổng Y Viện Cộng Hòa cho đến ngày mãn khóa.

Thời gian còn lại, chúng tôi được bổ dưỡng, khảo sát trắc nghiệm, dự các buổi thuyết trình về chiến trường và tập dượt nghi thức của lễ mãn khóa. Danh sách tốt nghiệp đã phổ biến, đặc biệt có thêm một số anh em đang theo chương trình thụ huấn 4 năm chuyển sang cùng tốt nghiệp chung.

Chiều chúa nhật, phái đoàn Nhảy Dù đến thuyết trình và chọn 25 người. Đầu tiên, vị sĩ quan trưởng phái đoàn hỏi:

– Ai là người thủ khoa khóa 22

Anh Nguyễn văn An đại đội F đứng dậy:

– Tôi

– Anh có muốn đi Nhảy Dù không?

Sau một chút phân vân, anh An trả lời đồng ý.

Sau đó phái đoàn đọc tên một số anh em được chọn vì có liên hệ mật thiết với gia đình Mũ Đỏ. Số còn lại được vị trưởng toán chỉ thẳng vào người.

Hai ngày sau, phái đoàn Thủy Quân Lục Chiến lên thuyết trình và chọn 15 người, Số ghi tên trên 30 người, một xe GMC chở ngay qua trạm xá cho Bác sĩ TQLC khám sức khỏe. Kết quả sẽ thông báo hai ngày sau.

Lần lượt Biệt Động Quân, Lực Lượng Đặc Biệt, anh em chen nhau ghi danh. Một số binh chủng chọn người theo tiêu chuẩn như Pháo Binh, Quân Báo, Thiết giáp...

Cuối cùng là những anh em phải chọn các đơn vị Quân Cảnh và Bộ Binh. Số còn lại do sự cắt ra thành từng toán không theo hạng thứ từ trên xuống dưới. Nếu mỗi toán mười lăm người, thì hạng thứ 15 sẽ là người đứng cuối nơi toán đầu, và hạng thứ mười sáu sẽ là người đứng đầu của toán sau, mỗi toán sẽ có một số đơn vị. Hầu hết người đầu toán chọn Quân Cảnh. Nhiều người ở trong toán không có Sư Đoàn Bộ Binh mà mình thích, nên đành phải chọn một đơn vị và chờ đến phút chót có sự ưng thuận hoán đổi với nhau.

Mười lăm người chúng tôi hẹn nhau tại quán Mai Hương rồi cùng đến bộ tư lệnh trình diện vào tháng cuối của năm 1967. Kiến thức và kinh nghiệm từ lò luyện thép, một tuần ở Trung tâm Huấn luyện TQLC học leo lưới và tác xạ các loại vũ khí mới vừa được trang bị cho binh chủng tổng trừ bị. Tác chiến trong thành phố Tết Mậu Thân năm 1968, làm một số bạn Nhảy Dù chưa thi thố tài năng đã anh dũng hy sinh. Thảo cùng các bạn chọn TQLC nhanh chóng học hỏi kinh nghiệm tác chiến từ những Hạ sĩ quan và anh em binh sĩ, sự điều động phối hợp của các vị chỉ huy. Theo đơn vị từ đồi Dương Liễu, Bồng Sơn về Bà Quẹo, Gia Định, giải toả Sài Gòn, đến Cần Thơ mở rộng vòng đai bảo vệ, tiêu diệt địch. Những bài học tác chiến trong Rừng, Núi và Sình Lầy giờ đây thích hợp với cuộc sống của binh chủng Thủy Quân Lục Chiến, đơn vị Tổng Trừ Bị của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa luôn luôn có mặt và chiến đấu khắp mọi địa thế của đất nước.

Trích hồi ký "Người lính Tổng trừ bị"

Giang Văn Nhân

Nguồn: nhanbandiendan@googlegroups.com

www.vietnamvanhien.org